TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2019/DS-ST
Ngày 23-10-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chính

2. Ông Nguyễn Kim Chung

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Phượng Kiều là Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân huyện TB.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TB xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 142/2019/TLST – DS ngày 06 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXX - ST ngày 12 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân TB

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Văn L – chức vụ giám đốc Quỹ tín dụng nhân dân TB là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, văn bản ủy quyền ngày 26-7-2019.

2. Bị đơn: Ông Lê Hồng Đ, sinh năm 1964 (vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1964 (vợ ông Đ) (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm C, thị trấn TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 7 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện Quỹ tín dụng nhân dân TB trình bày:

Theo hợp đồng tín dụng số 553/08/HĐTD ngày 07/10/2008 Quỹ tín dụng nhân dân TB có cho ông Đ và bà B vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 1,4%/ tháng, trả vốn khi B hạn, trả lãi hàng tháng, hình thức vay tín chấp. Từ ngày vay

07/10/2008 B ngày 12/9/2009 ông Đ trả vốn được 1.800.000 đồng, trả lãi được 392.000 đồng. Nợ vốn là 13.200.000 đồng, lãi trong hạn từ ngày 07/10/2008 B ngày 22/9/2009 là 2.156.000 đồng, lãi quá hạn nợ lãi ngày 22/9/2009 B ngày 23/10/2019 là 34.030.900 đồng, tổng nợ lãi là 36.186.900 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 49.386.900 đồng

Quỹ tín dụng nhân dân TB yêu cầu ông Lê Hồng Đ và bà Nguyễn Thị B thanh toán số tiền vốn 13.200.000 đồng, tiền lãi trong hạn 2.156.000 đồng, lãi quá hạn 34.030.900 đồng, tổng nợ lãi là 36.186.900 đồng, tổng cộng nợ vốn và lãi 49.386.900 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc tranh chấp giữa các đương sự nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Đại diện Quỹ tín dụng nhân dân TB khởi kiện ông Đ và bà B để yêu cầu trả lại số tiền vay theo hợp đồng tín dụng. Vì vậy, quan hệ pháp luật của vụ án là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

[2] Về nội dung tranh chấp:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Giao dịch vay tiền giữa Quỹ tín dụng nhân dân TB với ông Đ là thực tế có xảy ra, mục đích vay vốn là để mua bán, phục vụ chung cho cuộc sống của vợ chồng ông Đ, bà B. Do ông Đ và bà B không thanh toán nợ, ông bà đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân TB nên cần buộc ông Đ và bà B thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân TB số tiền vốn là 13.200.000 đồng đồng, lãi 36.186.900 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 49.386.900 đồng (bốn mươi chín triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 553/08/HĐTD ngày 07/10/2008.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Quỹ tín dụng nhân dân TB không phải chịu án phí, đại diện Quỹ tín dụng nhân dân TB đã nộp tạm ứng án phí nên được nhận lại. Ông Đ, bà B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự, khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân TB về việc yêu cầu ông Lê Hồng Đ, bà Nguyễn Thị B thanh toán nợ vay. Buộc ông Đ, bà B có nghĩa vụ thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân TB số tiền vốn là 13.200.000 đồng, lãi 36.186.900 đồng, tổng cộng là 49.386.900 đồng (bốn mươi chín triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 553/08/HĐTD ngày 07/10/2008.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Đ và bà B phải chịu số tiền 2.469.000 đồng (hai triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng, lấy tròn số).

Quỹ tín dụng nhân dân TB không phải chịu án phí, ngày 06/8/2019 đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.212.000 đồng (một triệu hai trăm mười hai nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010595 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TB được nhận lại

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Đ, bà B vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo luật định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Tòa án tỉnh Cà Mau;*
- *VKS huyện TB;*
- *Chi cục THADS huyện TB;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Lan Anh